

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NIGHOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NIGHOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NIGHOME INVESTMENT CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 1301102374

3. Ngày thành lập: 13/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 546, Tờ bản đồ số 12, Ấp Phước Thành, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0903688957

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
2.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	In ấn	1811
7.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
26.	Bán mô tô, xe máy	4541
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm, inox (không chứa hàng tại địa điểm trụ sở)	4662
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khác cụ thể: kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng hóa, dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải (các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng).	5229
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản (Doanh nghiệp chỉ được phép kinh Doanh trong phạm vi hoạt động tại khoản 3 Điều 11 Luật Kinh Doanh bất động sản năm 2014).	6810(Chính)
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: + Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới. + Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. + Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. + Dịch vụ định giá bất động sản. + Sàn giao dịch bất động sản	6820
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
39.	Quảng cáo	7310
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
42.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi giải trí (không hoạt động tại trụ sở) (trừ kinh doanh dịch vụ tổ chức đánh bạc, gá bạc trái phép dưới mọi hình thức và kinh doanh các loại đồ chơi, trò chơi nguy hiểm, đồ chơi, trò chơi có hại tới giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự an toàn xã hội)	9329
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
49.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HUỖNH TRỌNG NHÂN	Khu Phố 4, Phường Xuân Trung, Thành phố Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	272496313	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

2	NGÔ HỒ QUỐC PHÚ	238/16/3 Thích Quảng Đức, Tổ 10, Khu 2, Phường Phú Cường, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	45,000	280608333
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	45,000	
3	HUỖNH QUỐC THẮNG	75/25/2 Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	45,000	025060175
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	45,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HUỖNH TRỌNG NHẢN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *03/01/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *272496313*

Ngày cấp: *18/08/2011*

Nơi cấp: *CA Đồng Nai*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu Phố 4, Phường Xuân Trung, Thành phố Long khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu Phố 4, Phường Xuân Trung, Thành phố Long khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre